

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua,
khen thưởng tỉnh Lai Châu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV, ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, ngày 31/7/2017 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1284/QĐ-UBND ngày 03/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; các thành viên Hội đồng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban ĐKTT Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy; (B/c)
- Thường trực HĐND tỉnh; (B/c)
- UBND tỉnh; U;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh; V, CB;
- Lưu: VT, Th3.

Q. CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải

QUY CHẾ**Hoạt động của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh Lai Châu**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc hoạt động, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh Lai Châu (sau đây gọi là Hội đồng); nhiệm vụ của thành viên Hội đồng, Cơ quan thường trực của Hội đồng; phương thức hoạt động của Hội đồng.

2. Quy chế này áp dụng đối với Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng (*sau đây gọi chung là thành viên Hội đồng*); Cơ quan thường trực của Hội đồng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, biểu quyết theo đa số. Trong cùng một vấn đề, nếu có nhiều ý kiến khác nhau của thành viên Hội đồng mà không có ý kiến nào chiếm đa số thì báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

Khi xét danh hiệu vinh dự Nhà nước, Chiến sỹ thi đua toàn quốc, Chiến sỹ thi đua tỉnh Lai Châu; Cờ thi đua của Chính phủ; Cờ thi đua của UBND tỉnh phải bỏ phiếu kín và có tỷ lệ phiếu đồng ý (tính trên tổng số thành viên của Hội đồng) theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Đối với các hình thức khen thưởng của Nhà nước như: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các hạng và các hình thức khen thưởng cấp tỉnh (tập thể lao động xuất sắc, Bằng khen UBND tỉnh) phải có tỷ lệ thành viên Hội đồng nhất trí từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng.

2. Chủ tịch Hội đồng, các Phó Chủ tịch Hội đồng và các thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Chương II**CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG; CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG; CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG TỈNH**

Mục 1

CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG; CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Hội đồng bao gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên là lãnh đạo một số sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh và các đơn vị có liên quan;
2. Cơ quan thường trực của Hội đồng là Sở Nội vụ.

Điều 4. Chức năng

- a) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh là cơ quan tham mưu cho cấp ủy và chính quyền về công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh.
- b) Cơ quan thường trực của Hội đồng là cơ quan tham mưu cho Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh

Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền;
- Đánh giá thành tích của tập thể, cá nhân có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc, trong tỉnh hoặc trong ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý.
- Tham mưu tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng đảm bảo các quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và các quy định hiện hành.
- Kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng;
- Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn.

2. Cơ quan thường trực Hội đồng (Sở Nội vụ)

- Làm đầu mối tham mưu giúp Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng; Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao tại Quy chế này.

- Chuẩn bị nội dung, chương trình và tài liệu tại các kỳ họp Hội đồng. Trường hợp cần thiết do yêu cầu về thời gian và tính chất công việc, không triệu tập được phiên họp Hội đồng, Cơ quan thường trực Hội đồng lấy ý kiến thành viên Hội đồng bằng văn bản; tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

- Tổ chức triển khai thực hiện các kết luận của Hội đồng, giải quyết các công việc chuyên môn nghiệp vụ của Hội đồng và thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

- Chủ động triển khai, đôn đốc thực hiện kế hoạch, chương trình công tác đã được Hội đồng thông qua, trừ những việc thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng.

- Thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trình Hội đồng xem xét, cho ý kiến trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật. Thẩm định và trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng đột xuất các tập thể, cá nhân; trường hợp cần thiết có thể xin ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định khen thưởng. Trong trường hợp đặc biệt, theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đối với khen thưởng phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh thì cơ quan thường trực của Hội đồng TĐKT tỉnh thẩm định, tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Tham mưu trình Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về việc đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước cho các tập thể, cá nhân theo phân cấp tại Quy chế của Tỉnh ủy.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương phát hiện, nhân rộng các điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực, trong các Phong trào thi đua để tuyên truyền, nhân rộng; lựa chọn, đề xuất những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến giới thiệu cho Cụm thi đua 7 tỉnh miền núi biên giới phía Bắc, Ban TĐKT Trung ương tuyên truyền, biểu dương, khen thưởng.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện việc trao tặng, đón nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; quản lý, cấp phát, thu hồi, cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng theo quy định của pháp luật.

- Quản lý, lưu trữ hồ sơ khen thưởng; xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về thi đua, khen thưởng; xây dựng, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực thi đua, khen thưởng hoặc chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng giao.

Điều 6. Con dấu của Hội đồng

1. Văn bản của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng do Chủ tịch, Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng ký được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Văn bản của Hội đồng do Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng ký được sử dụng con dấu của Sở Nội vụ; Phó Chủ tịch Hội đồng ký được sử dụng con dấu của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lai Châu.

Mục 2

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Điều 7. Chủ tịch Hội đồng

Lãnh đạo mọi hoạt động của Hội đồng; chịu trách nhiệm trước Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh về hoạt động của Hội đồng; chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng.

Điều 8. Các Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng

Giúp và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về những nhiệm vụ được phân công; ký duyệt một số văn bản của Hội đồng, chủ trì, kết luận các phiên họp của Hội đồng nếu Chủ tịch Hội đồng vắng mặt và ủy quyền;

2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng

a) Chịu trách nhiệm chủ trì giải quyết các công việc thường xuyên của Hội đồng; ký các văn bản theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng; chỉ đạo, điều hành cơ quan Thường trực của Hội đồng trong tham mưu công tác thi đua, khen thưởng;

b) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng các biện pháp, giải pháp đẩy mạnh các phong trào thi đua và nâng cao chất lượng khen thưởng trên địa bàn tỉnh;

c) Chuẩn bị dự thảo chương trình, kế hoạch hoạt động và các văn bản phục vụ nội dung tổ chức các phiên họp của Hội đồng;

d) Thường xuyên giữ mối liên hệ, trao đổi thông tin với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và các địa phương có liên quan đến hoạt động của Hội đồng;

3. Phó Chủ tịch Hội đồng (Chủ tịch UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh)

Phối hợp, tổ chức, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia các phong trào thi đua; Chịu trách nhiệm về phong trào thi đua của Mặt trận Tổ quốc, các

tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp; thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 9. Các thành viên Hội đồng

1. Theo dõi, chỉ đạo và tham dự các hoạt động của các khối thi đua và phong trào thi đua thuộc phạm vi lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Tham gia kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua, việc chấp hành các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng ở các đơn vị theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng;

3. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng; nếu vắng mặt, thành viên Hội đồng phải báo cáo và được sự chấp thuận của Chủ tịch Hội đồng, đồng thời gửi ý kiến của mình bằng văn bản về các vấn đề được xin ý kiến tới cơ quan thường trực của Hội đồng để tổng hợp, báo cáo Hội đồng.

4. Đề xuất với Hội đồng các biện pháp tổ chức thực hiện chương trình công tác thi đua, khen thưởng; tham gia ý kiến trong xét duyệt thi đua, khen thưởng; thực hiện việc xem xét, bỏ phiếu suy tôn đề nghị đối với các danh hiệu thi đua.

5. Phát hiện, lựa chọn những tập thể, cá nhân tiêu biểu để nhân rộng điển hình tiên tiến, đề nghị các ngành, các cấp xem xét khen thưởng.

6. Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Mục 1

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 10. Chế độ hội họp

1. Hội đồng họp định kỳ 06 tháng/lần, ngoài ra khi cần thiết Chủ tịch Hội đồng triệu tập họp bất thường.

Hội đồng họp khi có ít nhất 2/3 tổng số thành viên tham dự. Đối với thành viên Hội đồng vắng mặt cơ quan thường trực của Hội đồng xin ý kiến bằng văn bản, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng; hoàn thiện Biên bản họp Hội đồng và hồ sơ đề nghị khen thưởng theo quy định.

2. Ngoài các phiên họp theo quy chế, cơ quan thường trực Hội đồng xin ý kiến các thành viên Hội đồng bằng văn bản đối với khen thưởng chuyên đề, dự thảo các văn bản của Hội đồng. Thành viên Hội đồng có trách nhiệm xem xét, cho ý kiến và gửi kết quả cho cơ quan thường trực của Hội đồng tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

Đối với trường hợp các thành viên có ý kiến khác nhau, giao Sở Nội vụ có trách nhiệm trao đổi lại với thành viên Hội đồng để thống nhất ý kiến, sau đó báo cáo, trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

3. Các kết luận của Hội đồng được thông qua tại phiên họp toàn thể của Hội đồng.

4. Trường hợp thành viên Hội đồng nghỉ hưu theo chế độ hoặc chuyển công tác khác, nếu chưa ban hành quyết định kiện toàn Hội đồng thì người kế nhiệm hoặc được giao phụ trách đơn vị sẽ làm nhiệm vụ của đồng chí thành viên Hội đồng đó.

Điều 11. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Cơ quan Thường trực của Hội đồng thường xuyên giữ mối liên hệ với các thành viên Hội đồng để trao đổi thông tin, trao đổi về công việc có liên quan đến hoạt động của Hội đồng và thông báo đến các thành viên Hội đồng.

Các văn bản của Hội đồng được cơ quan Thường trực gửi đến các thành viên Hội đồng và Hội đồng Thi đua, khen thưởng các huyện, thành phố; các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; các đơn vị ngành dọc Trung ương, các doanh nghiệp thuộc khối thi đua của tỉnh để phối hợp và chỉ đạo thực hiện.

2. Định kỳ (06 tháng và 01 năm) Hội đồng báo cáo tình hình công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh với Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương và Ban Thi đua, khen thưởng Trung ương.

3. Hội đồng Thi đua, khen thưởng các huyện, thành phố; các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, các đơn vị ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, các doanh nghiệp thuộc khối thi đua của tỉnh định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo kết quả về tình hình công tác thi đua, khen thưởng (qua Sở Nội vụ).

Điều 12. Công tác kiểm tra, giám sát

Hội đồng theo dõi, đôn đốc, tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với công tác thi đua, khen thưởng tại các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, các đơn vị ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, các huyện, thành phố, các đơn vị cơ sở, các doanh nghiệp thuộc khối thi đua của tỉnh.

Mục 2

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 13. Quan hệ với Tỉnh ủy, UBND tỉnh

Hội đồng chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; có trách nhiệm tham mưu, đề xuất với Tỉnh ủy, UBND tỉnh về những vấn đề liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 14. Quan hệ với Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương

Hội đồng chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về nghiệp vụ, chuyên môn của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương, Ban Thi đua, khen thưởng Trung ương; có trách nhiệm tổ chức thực hiện, đề xuất, báo cáo, kiến nghị với Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trung ương về những vấn đề liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 15. Quan hệ với Hội đồng Thi đua, khen thưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, các đơn vị ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, các huyện, thành phố, các doanh nghiệp thuộc khối thi đua của tỉnh (gọi chung là Hội đồng TĐKT các đơn vị)

Hội đồng và Hội đồng TĐKT các đơn vị là quan hệ cấp trên trực tiếp; căn cứ chỉ đạo của Hội đồng, Hội đồng TĐKT các đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện.

Chương IV**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 16. Khen thưởng- kỷ luật**

1. Các thành viên Hội đồng có thành tích trong việc thực hiện nhiệm vụ hoặc tập thể, cá nhân có thành tích đóng góp cho hoạt động của Hội đồng được cơ quan Thường trực của Hội đồng đề nghị Hội đồng xem xét, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen.

2. Trường hợp thành viên Hội đồng không thực hiện đúng chức trách nhiệm vụ, quyền hạn của mình thì tùy theo mức độ sai phạm Chủ tịch Hội đồng sẽ xem xét và xử lý theo quy định.

Điều 17. Điều chỉnh, bổ sung

Trong quá trình triển khai thực hiện, Quy chế có thể được điều chỉnh, bổ sung. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế phải được quá nửa tổng số thành viên Hội đồng tán thành.

Điều 18. Quy chế này làm căn cứ để Hội đồng hoạt động. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc các thành viên Hội đồng phản ánh về cơ quan Thường trực Hội đồng để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định./
